

BÁO CÁO

**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021
trên địa bàn tỉnh An Giang**

***(Phục vụ kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X,
nhiệm kỳ 2021-2026)***

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2021, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện THTK, CLP:

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định pháp luật về THTK, CLP:

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã phần nào ảnh hưởng đến việc tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về THTK, CLP. Tuy nhiên, hầu hết thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp có vốn nhà nước đều quan tâm, linh hoạt tổ chức tuyên truyền các văn bản liên quan đến công tác THTK, CLP bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp tình hình thực hiện phòng, chống dịch covid-19, cụ thể đã thực hiện tuyên truyền các văn bản sau:

- Luật THTK, CLP ngày 26/11/2013; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh THTK, CLP; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường THTK, CLP.

- Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày

05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2021; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2021.

Thông qua công tác tuyên truyền đã quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về THTK, CLP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCC, VC) và người lao động, từ đó góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của CBCC, VC và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện THTK, CLP:

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2021 tại Quyết định số 2276/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về Chương trình THTK, CLP năm 2021 với mục tiêu là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

Căn cứ chương trình công tác của Tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp có vốn nhà nước chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai thực hiện THTK, CLP gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí gắn với nhiệm vụ chính trị được giao trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị và địa phương.

Năm 2021, các cơ quan đơn vị tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước và thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên, tiếp tục cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại của năm 2021 do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp theo tinh thần Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ. Thực hiện quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo theo đúng dự toán được duyệt và Quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành, tiết kiệm tối đa các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết.

II. Tình hình, kết quả THTK, CLP:

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

Việc xây dựng và thực hiện tốt Chương trình THTK, CLP là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trên cơ sở đánh giá của các cơ quan, ban, ngành và địa phương, kết quả thực hiện THTK, CLP năm 2021 trên các lĩnh vực đạt được như sau:

a) THTK, CLP trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 798/KH-UBND ngày 17/12/2020 chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp với Sở Tư pháp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp theo quy định và tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Trong năm, tỉnh đã ban hành 49 văn bản quy phạm pháp luật (15 nghị quyết HĐND tỉnh và 24 Quyết định của UBND tỉnh) quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mới và 10 văn bản sửa đổi bổ sung (02 Nghị quyết HĐND tỉnh và 08 Quyết định UBND tỉnh).

Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều chấp hành tốt các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức đã ban hành thông qua việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị để thực hiện và làm cơ sở để đánh giá kết quả THTK, CLP tại đơn vị trong năm.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN):

- *Về lập, thẩm định và phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN:* UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành tài chính triển khai công tác lập dự toán, thẩm định dự toán và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các ngành, các cấp theo đúng quy định Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN hiện hành.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, UBND tỉnh đã chủ động chỉ đạo các ngành, các cấp điều hành chi chặt chẽ theo đúng dự toán được giao, triệt để tiết kiệm; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán, tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài. Trong năm, đã thực hiện tiết kiệm theo chủ trương của Chính phủ là 142.599 triệu đồng, trong đó: tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương 93.823 triệu đồng; cắt giảm 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021 là 48.776 triệu đồng để làm nguồn phòng, chống dịch bệnh Covid - 19.

- *Về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán NSNN:* Công tác quản lý tài chính - ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhiều tiến bộ, hầu hết các đơn vị đều chấp hành nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí, chủ động thực hiện cơ chế tự chủ tài chính một cách linh hoạt gắn với việc sắp xếp biên chế, phân bổ nguồn kinh phí phù hợp với nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao, điều hành dự toán thu, chi NSNN theo tiêu chuẩn định mức do nhà nước ban hành, rà soát, sắp xếp nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, tiết kiệm kinh phí để bổ sung thu nhập cho CBCC,VC và người lao động trong đơn vị.

- *Về công tác quản lý các quỹ tài chính địa phương:* các Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển đất đã được ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý, điều hành hoạt động từ năm 2020. Trong năm, trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ được Hội đồng quản lý Quỹ ban hành, Quỹ bám sát định mức chi tiêu với tinh thần tiết kiệm, hạn chế tối đa các chi phí tọa đàm, hội thảo, không phát sinh chi phí tổ chức đoàn đi

nước ngoài và các chi phí không cần thiết khác đảm bảo hoạt động hiệu quả. Các khoản chi điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, khánh tiết, lễ tân, quảng cáo, giao dịch đối ngoại, công tác phí,... được tiết giảm tối đa, theo kế hoạch hàng năm và tiết giảm được 10%-20% định mức theo kế hoạch.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong khu vực nhà nước:

Tiếp tục triển khai công tác mua sắm tập trung theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh Quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh An Giang. Nhìn chung, việc mua sắm, trang bị phương tiện làm việc của các cơ quan tổ chức, đơn vị cơ bản đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả; công tác đấu thầu mua sắm tài sản hàng hóa được kiểm soát chặt chẽ và theo quy định của pháp luật. Trong năm 2021 tỉnh không thực hiện mua xe ô tô.

Tổ chức rà soát, sắp xếp lại xe ô tô công tại các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô và Thông tư số 24/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ và thực hiện thanh lý, tổ chức đấu giá 40 xe ô tô công dôi dư theo quy định.

d) THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng trụ sở làm việc; nhà ở công vụ, nhà ở xã hội:

- *THTK, CLP trong quản lý đầu tư xây dựng:* Trong năm 2021, việc lập, thẩm định và phân bổ vốn đầu tư được tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; đảm bảo các dự án được phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn đủ thủ tục theo quy định; ưu tiên bố trí vốn hoàn trả các khoản ứng trước, vốn đối ứng các chương trình dự án sử dụng vốn ODA, dự án chuyển tiếp, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn mới, còn lại mới xem xét bố trí vốn cho các dự án khởi công mới theo quy định.

Trong năm 2021, Tỉnh có nhiều dự án hoàn thành đang hoàn thiện thủ tục đưa vào sử dụng, tuy nhiên vẫn còn một số dự án giải ngân chậm, nguyên nhân do ảnh hưởng của bệnh Covid-19 bùng phát trở lại, công tác phòng, chống dịch được siết chặt đã ảnh hưởng đến khả năng huy động nhân công, làm gián đoạn việc cung cấp thiết bị, giá vật liệu tăng cao đột biến, đặc biệt là thép; Đồng thời một số dự án vẫn còn vướng trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng từ đó ảnh hưởng đến tiến độ thi công của các nhà thầu. Chi tiết tình hình thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có báo cáo số 837/BC-UBND ngày 31/12/2021 và Báo cáo số 131/BC-UBND ngày 10/3/2022 gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính...

Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc nhà nước trong việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản góp phần kiểm soát chặt chẽ và công khai minh bạch trong công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Thực hiện tốt việc thẩm định nguồn, cơ cấu bố trí vốn đầu tư các dự án, công trình theo quy định Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng; các dự án, công trình xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, từ khâu khảo sát, thiết kế đầu tư xây dựng, phê duyệt tổng dự toán, dự toán công trình theo đúng định mức đơn giá tiêu chuẩn xây dựng, lựa chọn nhà thầu, thi công, giám sát công trình và thẩm tra quyết toán công trình theo đúng quy định.

Trong năm 2021, tỉnh không phát sinh nợ đọng khối lượng vốn đầu tư và chưa phát hiện tình trạng thất thoát, lãng phí vốn đầu tư. Kết quả tiết kiệm trong đầu tư xây dựng năm 2021 là 540.435 triệu đồng (gồm: thẩm định, phê duyệt dự án, dự toán 59,23 triệu đồng; thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh 479.251 triệu đồng; thẩm tra, phê duyệt quyết toán 1.954 triệu đồng).

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ:

Tiếp tục thực hiện rà soát sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

Các cơ sở nhà, đất sau sắp xếp lại đã được các cơ quan quản lý theo đúng mục đích sử dụng được giao. Thông qua việc sắp xếp lại đã góp phần chỉnh trang đô thị, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, khai thác được nguồn lực tài chính từ đất đai cho đầu tư, hiện đại hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị.

- THTK, CLP trong việc thực hiện các dự án nhà ở xã hội:

Trong năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã và đang triển khai dự án Nhà ở xã hội khu dân cư Tây Đại học (số lượng 224 căn). Chưa phát sinh dự án đã quy hoạch nhưng chưa thực hiện.

Ngoài ra theo quy định trong các đồ án quy hoạch phân khu đô thị, đều có dành quỹ đất để bố trí nhà ở xã hội làm cơ sở để mời gọi các nhà đầu tư tham gia thực hiện dự án nhà ở xã hội theo quy định pháp luật.

đ) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập đồng bộ ở các cấp bảo đảm đủ quỹ đất cho phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng. Công tác quản lý đất đai theo các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ngày càng đi vào nề nếp, góp phần tích cực vào việc khai thác sử dụng đất hợp lý và hiệu quả, chống lãng phí.

Việc khai thác khoáng sản được kiểm soát chặt chẽ về trữ lượng đáp ứng yêu cầu đầu tư trước mắt và lâu dài; công tác thanh, kiểm tra hoạt động khai thác

khoáng sản được tỉnh đặc biệt quan tâm và chú trọng nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực.

Quản lý chặt chẽ việc xả thải, đảm bảo nguồn nước mặt, nước ngầm về trữ lượng, chất lượng cho sinh hoạt và sản xuất.

Triển khai có hiệu quả kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại và chất thải y tế, đảm bảo tỷ lệ khu công nghiệp Bình Hòa đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 90%.

e) THPT, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định về việc giao biên chế công chức và hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước; phê duyệt số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2021, đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ sắp xếp lại các bộ phận bên trong của các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

- Về sắp xếp bộ máy đối với cơ quan hành chính:

Các cơ quan, tổ chức hành chính từng bước tinh gọn, hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Một số ngành, lĩnh vực đã chủ động rà soát, sắp xếp nhằm tinh gọn bộ máy và mạnh dạn chuyển đơn vị sự nghiệp trực thuộc sang thực hiện cơ chế tự chủ. Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và nguồn ngân sách nhà nước giao; chủ động huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và tạo điều kiện cho người dân ngày càng có nhiều cơ hội được lựa chọn.

Năm 2021, thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Châu Đốc và huyện Châu Phú là tổ chức hành chính đặc thù trên cơ sở tổ chức lại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố Châu Đốc và huyện Châu Phú.

Số lượng Sở, Ban ngành và tương đương trực thuộc UBND, HĐND cấp tỉnh là 21 (không tăng, không giảm).

- Về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL):

Năm 2021, toàn tỉnh có 845 đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó cấp tỉnh là 134 đơn vị và cấp huyện là 711 đơn vị) giảm 18 đơn vị SNCL so với năm 2020 và giảm 98 đơn vị so với năm 2015. Toàn tỉnh có 05 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên và chi đầu tư; 45 đơn vị tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên; 165 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và 630 đơn vị sự nghiệp do NSNN bảo đảm toàn bộ chi hoạt động thường xuyên.

- Về kết quả rà soát, xử lý nhà, đất, trụ sở của các cơ quan, tổ chức đơn vị sau sắp xếp đơn vị hành chính

Ngày 08/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có Công văn số 666/UBND-KTTH chỉ đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xử lý tài sản công của các đơn vị cấp huyện, cấp xã khi có thay đổi về tổ chức, chức năng nhiệm vụ theo Điều 41, 42, 43 Luật quản lý sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp lại; đồng thời xử lý kịp thời trụ sở, tài sản khác dôi dư bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, tránh bỏ hoang gây thất thoát, lãng phí tiền, tài sản nhà nước.

Qua rà soát đã kịp thời xử lý tài sản công của các đơn vị sáp nhập, hợp nhất, giải thể theo đúng quy định.

- Về Kết quả thực hiện việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị: Năm 2021, thực hiện tinh giản là 75 trường hợp với tổng kinh phí 6.208.514.000 đồng (Khởi hành chính có 05 trường hợp; Khởi sự nghiệp có 35 trường hợp; Cán bộ, công chức cấp xã có 35 trường hợp).

- Về cải cách thủ tục hành chính: 100% cơ quan hành chính trong tỉnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, giảm 20% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính; toàn bộ thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang được công khai theo quy định; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính bất hợp lý để sửa đổi nhằm nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh.

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước:

Năm 2021, Tỉnh đã hoàn thành công tác cổ phần hóa 02 doanh nghiệp là Công ty TNHH một thành viên Xây lắp An Giang và Công ty TNHH một thành viên Phà An Giang.

Các doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn, tài sản, các dự án đầu tư, các quỹ theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nhiều biện pháp cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm mức tiêu hao nguyên, vật liệu, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh. Kết quả thực hành tiết kiệm của các doanh nghiệp trong năm 2021, gồm: tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất, kinh doanh 5.098 triệu đồng; tiết kiệm trong quản lý đầu tư xây dựng 5.771 triệu đồng (trong đó: thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh 4.428 triệu đồng; thực hiện đầu tư, thi công 1.343 triệu đồng).

f) *THTK, CLP trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:*

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, các huyện thị, thành phố tham mưu cho cấp ủy, UBND tỉnh xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện sát với tình hình của cơ quan, đơn vị địa phương; đồng thời phổ biến rộng rãi chủ trương này đến từng hộ gia đình, cán bộ, công chức, viên chức và phải gương mẫu thực hiện trước để nhân dân noi theo. Từ đó đã làm chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của nhân dân, đa số đều đồng tình hưởng ứng.

Trong năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các hoạt động, sự kiện có tập trung đông người khi không cần thiết giảm quy mô hoặc tạm dừng. Các hoạt động về cưới hỏi, tang lễ được tổ chức trang trọng, văn minh, lành mạnh, không phô trương, phù hợp với phong tục, tập quán, thuần phong mỹ tục, đạo lý của dân tộc và công tác phòng, chống dịch Covid-19.

2. Phân tích, đánh giá kết quả THTK, CLP:

a) Đánh giá kết quả đạt được:

Sự quyết liệt, tích cực lãnh chỉ đạo của Tỉnh ủy và các cấp chính quyền trong tổ chức thực hiện công tác THTK, CLP đã góp phần mang lại kết quả tích cực, khắc phục được những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hầu hết các đơn vị, địa phương đã ban hành chương trình THTK, CLP năm; thực hiện tốt cơ chế quản lý tài chính tự chủ theo các quy định hiện hành; đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong sử dụng NSNN; xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị tham gia giám sát chặt chẽ.

Nhìn chung công tác THTK, CLP đều được triển khai tốt hầu hết ở tất cả các ngành, các lĩnh vực, địa phương và đơn vị. Kết quả thực hiện THTK, CLP năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu tỉnh đề ra.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Các chỉ tiêu báo cáo để đánh giá kết quả THTK, CLP chưa được hướng dẫn cụ thể dẫn đến việc tổng hợp báo cáo gặp nhiều khó khăn do các đơn vị hiểu chưa đồng nhất.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về THTK, CLP trong thời gian tới cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:

1. Phương hướng, nhiệm vụ:

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2022 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của tỉnh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Vì vậy, công tác THPT, CLP năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra góp phần đưa tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) tăng khoảng 5,2 %, GRDP bình quân đầu người 52,660 triệu đồng/người/ năm.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên); tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, giảm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn kinh phí bảo đảm. Thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Thực hiện nghiêm việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Tăng cường quản lý vốn đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA; kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên.

d) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả tài sản công; phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong việc sử dụng tài sản công.

đ) Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh để ứng phó với biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ việc khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo đúng nguyên tắc của Luật Khoáng sản phù hợp với thực tế quy mô và đạt hiệu quả đầu tư, bảo vệ môi trường.

e) Đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

f) Tích cực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của tỉnh gắn các mục tiêu thực hiện chuyển đổi số của tỉnh với các mục tiêu THPT, CLP năm 2022.

g) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Giải pháp thực hiện:

a) Căn cứ chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chương trình THPT, CLP của UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPT, CLP năm 2022 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THPT, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức; gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong THPT, CLP. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về THPT, CLP để nâng cao hiệu quả công tác THPT, CLP. Chú trọng tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin truyền thông đại chúng trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, phát động mạnh mẽ đến toàn thể cộng đồng về THPT, CLP.

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPT, CLP. Trong đó tập trung vào:

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước về công tác lập, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh việc quản lý tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn, thực hiện thống nhất, dứt điểm kế hoạch tài chính trung hạn 03 năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm, quan trọng của tỉnh nhằm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đảm bảo lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

d) Tăng cường thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

- Thực hiện công khai các tổ chức, cá nhân có hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí.

đ) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP.

e) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính của các đơn vị gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực, thực hiện đồng bộ có hiệu quả các mục tiêu giải pháp tại Kế hoạch số 803/KH-UBND ngày 23/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2022.

f) Thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP nhằm xử lý, khắc phục kịp thời; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ của các đơn vị.

g) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo THTK, CLP chính xác, đầy đủ đúng nội dung và thời gian quy định làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả THTK, CLP.

IV. Kiến nghị:

- Kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương liên quan hướng dẫn cụ thể hơn phương pháp lấy số liệu tiết kiệm chống lãng phí ở các tiêu chí phụ lục số 02 của Thông tư số 188/2014/TT-BTC làm cơ sở cho các đơn vị thực hiện báo cáo được thuận lợi, thống nhất.

- Đề nghị các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng cụ thể các chỉ tiêu THTK, CLP trong Chương trình tiết kiệm chống lãng

phí của cơ quan, đơn vị mình ngay từ đầu năm để làm cơ sở phân đầu thực hiện tiết kiệm, chống lãng tại cơ quan đơn vị mình và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kịp thời bao gồm phản ánh đầy đủ các chỉ tiêu trong lĩnh vực phụ trách theo Chương trình THPTK, CLP hàng năm của tỉnh.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH;
- Lưu: HCTC, Phòng KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước